|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN ĐỐNG ĐA****TRƯỜNG THCS BẾ VĂN ĐÀN**(Đề gồm 2 trang) | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THÁNG 10****NĂM HỌC 2024 - 2025**Môn: **NGỮ VĂN 9**Thời gian làm bài: 90 phút |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

 KHÓC NGƯỜI VỢ HIỀN

 (Trích)

 Bà Tú ơi! Bà Tú ơi!

 Té ra bà đã qua đời, thực ư?

 Tôi cứ tưởng nằm mơ quái ác,

 Vùng dậy là tỉnh giấc chiêm bao

 Tỉnh dậy, nào thấy đâu nào,

 Nào đâu bóng dáng ra vào hôm mai

 Đâu bóng dáng con người thuỳ mị,

 Tuy tuổi già xấp xỉ bảy mươi,

 Vẫn còn khoẻ mạnh, vui tươi,

 Le te, nhanh nhẹn như thời xuân xanh.

 Nhìn sau lưng vô tình cứ ngỡ

 Một cô nào thiếu nữ thanh tân.

 Vậy mà cái chết bần thần

 Cướp bà đi mất, vô ngần xót xa!

 Kể từ thuở đôi ta kết tóc,

 Thấm thoát gần năm chục năm qua

 Thuỷ chung chồng thuận vợ hoà

 Gia đình hạnh phúc thật là ấm êm...

 (Tú Mỡ, *Khóc người vợ hiền*)

 **Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1 (0,5 điểm):** Đoạn trích *Khóc người vợ hiền* được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2 (0,5 điểm):** Em hãy tìm hai từ khắc hoạ vẻ đẹp của người vợ trong đoạn trích trên.

**Câu 3 (1,5 điểm):** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

 “*Vẫn còn khoẻ mạnh, vui tươi,*

 *Le te, nhanh nhẹn như thời xuân xanh.*”

**Câu 4 (1,5 điểm):** *Khóc người vợ hiền* là tiếng lòng của nhà thơ Tú Mỡ dành cho người vợ của mình. Theo em, qua đoạn trích trên, tác giả muốn bộc lộ những tình cảm, cảm xúc gì?

**II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích 10 câu thơ đầu trong đoạn trích trên.

**Câu 2 (4,0 điểm):**

 “*Thuỷ chung chồng thuận vợ hoà*

 *Gia đình hạnh phúc thật là ấm êm.”*

Hạnh phúc đôi khi chỉ là những giây phút gia đình ấm êm, hạnh phúc đôi khi là sự thuỷ chung tình nghĩa của mỗi người. Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến: *“Hạnh phúc đến từ những điều bình dị”.*

*----------------------Hết--------------------------*

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu; cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN ĐỐNG ĐA****TRƯỜNG THCS BẾ VĂN ĐÀN****--------------** | **GỢI Ý CHẤM BÀI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THÁNG 10****Năm học 2024 - 2025****Bài thi môn: Ngữ văn 9 - Thời gian 90 phút** |

**I. Phần đọc hiểu (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I (4đ)** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1(0,5đ) | - Thể thơ: song thất lục bát. | 0,5 |
| Câu 2(0,5đ) | * HS chỉ cần nêu 2 từ trong các từ sau, nêu 1 từ được ½ số điểm: *thuỳ mị, khoẻ mạnh, vui tươi, nhanh nhẹn, thuỷ chung…*
 | 0,5 |
| Câu 3(1,5đ) | - Chỉ đúng một biện pháp tu từ: liệt kê hoặc so sánh; nêu rõ từ ngữ nhận biết.- Tác dụng: + Liệt kê: làm nổi bật những nét phẩm chất, sự đáng yêu của người vợ.+ (Hoặc So sánh: nổi bật sự lạc quan, yêu đời, khoẻ khắn, hoạt bát… của người vợ).+ Sự trân trọng và nỗi nhớ người vợ của nhà thơ.(HS diễn đạt theo cách khác, hợp lí vẫn cho điểm)*.* | 0,51,0 |
| Câu 4(1,5đ) | - Tình cảm, cảm xúc nhà thơ bộc lộ:+ Đau đớn, xót xa và sự trống vắng khi người vợ hiền đã ra đi.+ Bộc lộ nỗi nhớ thương, trân trọng người vợ của nhà thơ. | 0,750,75 |

**II. Phần viết (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần II** **(6đ)** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1(2đ) | Yêu cầu\* Hình thức: Học sinh viết đúng hình thức **đoạn văn;** độ dài khoảng 200 chữ.\* Nội dung: Phân tích 10 câu thơ đầu của đoạn trích.- Đặc sắc nội dung:+ Nỗi đau đớn, xót xa khi người vợ đã ra đi, nhà thơ cất lên tiếng gọi *“Bà Tú ơi! Bà Tú ơi!”* và câu hỏi tu từ “*Té ra bà đã qua đời, thực ư?”*+ Nhà thơ vẫn chưa tin, chưa thể chấp nhận được người vợ đã ra đi, mới ngỡ chỉ là giấc chiêm bao.+ Hồi tưởng, nhớ lại bóng dáng, hình ảnh người vợ thảo hiền:* Nhớ về sự lạc quan, tươi trẻ, yêu đời của bà.
* Nhớ về người vợ nhanh nhẹn, đảm đang vun vén cho cuộc sống gia đình

- Đặc sắc nghệ thuật: chỉ ra và phân tích được nét đặc sắc nghệ thuật: + Thể thơ song thất lục bát phù hợp với thể hiện tâm trạng của nhà thơ.+ Giọng điệu trầm buồn, đau xót.+ Nghệ thuật liệt kê, so sánh “Le te, nhanh nhẹn như thời xuân xanh”, các từ láy giàu sức gợi “le te”, “nhanh nhẹn”.+ Câu hỏi tu từ diễn tả cảm xúc…* Tất cả bộc lộ nỗi đau đớn xót xa và cả niềm nhớ thương của nhà thơ dành cho người vợ đã mất.
 | 0,51,5 |
| Câu 2(4đ) | Yêu cầu:* Hình thức: viết **bài văn** nghị luận xã hội có đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài); độ dài khoảng 400 chữ.
* Nội dung: Vấn đề nghị luận: *“Hạnh phúc đến từ những điều bình dị”*

\* **Mở bài:** Dẫn dắt vào vấn đề, trích dẫn được ý kiến.**\* Thân bài:**- Giải thích khái niệm: “hạnh phúc”, “những điều bình dị”là gì? - Nêu ý kiến của em về vấn đề này: tại sao lại có ý kiến đó? - Đưa ra các lí lẽ, bằng chứng để thấy được ý nghĩa của hạnh phúc đến từ những điều bình dị.- Bàn luận, mở rộng vấn đề: phê phán những người không biết trân trọng những điều bình dị ấy.- Nêu bài học để có hạnh phúc từ những điều bình dị.- Học sinh liên hệ rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân.**\* Kết bài**:- Khẳng định tầm quan trọng của việc nhận ra hạnh phúc đơn sơ từ những điều bình dị trong cuộc sống để cuộc sống tốt đẹp hơn.Chú ý: Học sinh kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết bài văn nghị luận. Bài viết phải có bố cục 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) đầy đủ, rõ ràng; đúng kiểu bài nghị luận có lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp… |  0,50,52,50,5 |

**MA TRẬN ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THÁNG 10**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 9 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thành phần năng lục** | **Mạch nội dung** | **Cấp độ tư duy** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Tổng %** |
| **Tỉ lệ** | **Tỉ lệ** | **Tỉ lệ** |
| **I** | **Năng lực Đọc** | Văn bản văn học | Thơ | 10% | 20% | 10% | 40% |
| **II** | **Năng lực Viết** | Nghị luận xã hội | 10% | 20% | 30% | 60% |
| Nghị luận văn học |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **40%** | **100%** |
| **Tổng** | **100%** |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THÁNG 10**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 9 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ song thất lúc bát | **Nhận biết:** - Nhận biết được đặc điểm của thể thơ.- Từ ngữ thể hiện nhân vật.**Thông hiểu**: - Chỉ ra được biện pháp tu từ và tác dụng.- Xác định được tình cảm, cảm xúc của người viết.**Vận dụng:**- Liên hệ các vấn đề thực tế xã hội từ tác phẩm văn học. | 2 TL | 1TL | 1TL |
| **2** |  | Nghị luận văn học | **Nhận biết:** **-** Xác định kiểu bài: nghị luận phân tích một đoạn trích.- Xác định được cấu trúc của đoạn văn phân tích thơ.**Thông hiểu:** Viết nghị luận phân tích đoạn trích gồm: phân tích được giá trị nội dung (đề tài, chủ đề, thông điệp…), giá trị hình thức (ngôn từ, hình ảnh, biện pháp nghệ thuật…)**Vận dụng:** Viết được đoạn văn nghị luận phân tích đoạn trích trong một bài thơ. Biết đưa ra những nhận xét đánh giá về điểm đặc sắc, nét sáng tạo của nhà văn. Ý kiến đưa ra hợp lí và thuyết phục bằng hệ thống lí lẽ bằng chứng. Có sự sáng tạo trong dùng từ, diễn đạt, chi tiết, … | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **2** | **Viết** | Nghị luận xã hội | **Nhận biết:** **-** Xác định kiểu bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề trong đời sống.- Xác định được cấu trúc, bố cục của bài viết bài văn nghị luận.**Thông hiểu:** Viết nghị luận về một vấn đề đời sống (cụ thể là dạng một tư tưởng đạo lí) biết vận dụng lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ một quan niệm về lối sống, cách ứng xử…**Vận dụng:** Viết được bài văn nghị luận: gồm các bước giải thích, phân tích lí giải, bàn luận, bài học liên hệ. Biết đưa ra bằng chứng thuyết phục.  | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **2 TL****2TL\*** | **2TL****2TL\*** | **1 TL****2TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***25*** | ***55*** |